**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA VĂN 6 GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc** | Thơ và thơ lục bát | **5** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**\**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | Thơ và thơ lục bát | **Nhận biết:**  - Nêu được ấn tượng chung về văn bản. (1)  **-** Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát, thể thơ (2)  - Nhận diện được các yếu tố nhân vật, yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. (3)  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. (4)  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ. (5)  **Thông hiểu**:  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ. (6)  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. (7)  - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả, các biện pháp tu từ trong thơ. (8)  **Vận dụng:**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản. (9)  - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp(10) | 5 TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **5 TN** | **3 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**I. Đọc hiểu: (6.0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:

**MẸ TÔI**

*Con cò lặn lội bờ sông*

*Lam lũ nuôi chồng, nuôi cả đàn con*

*Tháng năm thân mẹ hao mòn*

*Sớm khuya vất vả, héo hon khô gầy*

*Cho con cuộc sống hàng ngày*

*Dạy con khôn lớn dựng xây cuộc đời*

*Lẽ thường nước mắt chảy xuôi*

*Vu Lan nhớ mẹ, con ngồi lệ tuôn*

*Biển khơi, nhờ có nước nguồn*

*Phận con chưa kịp đền ơn cao dày*

*Tâm nhang, thấu tận trời mây*

*Cầu hương linh mẹ, tháng ngày thảnh thơi*

*Cửu tuyền(1) , mẹ hãy ngậm cười*

*Cha sinh, mẹ dưỡng, một đời tri ân.*

Phạm Văn Ngoạn

*(Nguồn:* [*https://www.webtretho.com/f/sach-truyen-tho/top-12-bai-tho-luc-bat-hay-ve-cha-me*](https://www.webtretho.com/f/sach-truyen-tho/top-12-bai-tho-luc-bat-hay-ve-cha-me)*)*

*(1) :* Cửu tuyền: cửu: chín; tuyền: suối; chín suối, tức là âm phủ.

**Câu 1**: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? (2)

1. Tự do
2. **Lục bát**
3. Bốn chữ
4. Năm chữ

**Câu 2**: Nhân vật trong bài thơ được nói đến là ai? (3)

1. **Mẹ**
2. Cha
3. Bà
4. Con

**Câu 3**: Hãy chỉ ra cách ngắt nhịp trong hai câu thơ sau:

“*Tháng năm thân mẹ hao mòn*

*Sớm khuya vất vả, héo hon khô gầy”* (2)

1. 3/3 và 4/4
2. 2/2/ 2 và 6/2
3. 2/2/2 và 3/3/2
4. **2/2/2 và 4/4**

**Câu 4:** Trong câu thơ “*Con cò lặn lội bờ sông - Lam lũ nuôi chồng, nuôi cả đàn con*” tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật nào? (5)

1. So sánh
2. Nhân hóa
3. **Ẩn dụ**
4. Hoán dụ

**Câu 5:** Trong các từ sau đây, từ nào là từ láy?(5)

1. **Héo hon**
2. Sớm khuya
3. Khô gầy
4. Bờ sông

**Câu 6**: Hình ảnh ẩn dụ nào nói đến người mẹ trong bài thơ? (7)

1. Bờ sông
2. **Con cò**
3. Sớm khuya
4. Cửu tuyền

**Câu 7**: Tác dụng của yếu tố tự sự trong hai câu thơ sau là gì? (8)

*Cho con cuộc sống hàng ngày*

*Dạy con khôn lớn dựng xây cuộc đời*

**A. Công lao to lớn của cha mẹ đối với con cái.**

B. Kể về công việc của con cò.

C. Làm nổi bật hình ảnh người mẹ.

D. Làm nổi bật hình ảnh người cha.

**Câu 8**: Các từ ngữ: “hao mòn”, “khô gầy” trong bài thơ có tác dụng gì? (7)

A. Làm nổi bật hình ảnh con cò.

B. Nói đến những việc làm của người cha.

C. Miêu tả tình cảm của người con.

**D. Nói lên nỗi vất vả của người mẹ.**

**Câu 9**: (1.0 điểm) Theo em, thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm qua bài thơ. (9)

**Câu 10**: (1.0 điểm) Từ thông điệp của bài thơ, em có cách ứng xử như thế nào với cha mẹ mình? (9)

**II. Viết: (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể về một trải nghiệm sâu sắc của bản thân em trong cuộc sống (một chuyến về quê, một chuyến đi chơi xa, làm được việc tốt, một lần mắc lỗi,...)

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | - Thông điệp bài thơ: Hãy biết trân trọng những hi sinh, những yêu thương của mẹ dành cho con. | 1,0 |
|  | **10** | - Hs có thể trình bày một số ý: vâng lời cha mẹ, chăm ngoan học giỏi, phụ giúp gia đình, … | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| **a** | Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự | 0,25 |
| **b** | Xác định đúng yêu cầu của đề: Kể về một trải nghiệm của bản thân | 0,25 |
| **c** | Kể lại trải nghiệm của bản thân  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| - Sử dụng ngôi kể thứ nhất  - Giới thiệu được một trải nghiệm của bản thân  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: bắt đầu - diễn biến - kết thúc  - Cảm xúc và ý nghĩa của trải nghiệm. | 3,0 |
| **d** | *Trình bày, chính tả, dùng từ, đặt câu:* chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt.. | 0,25 |
| **e** | *Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động* | 0,25 |